TÒA ÁN NHÂN DÂN **HUYỆN CÌNH CHÁNH** **THÀNH PHỐ HỒ CHÍ MINH**	**CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM** **Độc lập - Tự do - Hạnh phúc**
Số: 16/2018/QĐDS-ST	Bình Chánh, ngày 31 tháng 10 năm 2018

QUYẾT ĐỊNNH
SƠ THẨM GIẢI QUYẾT VIỆC DÂN SỰ
V/v tuyên bố một người mất năng lực hành vi dân sự

TÒA ÁN NHÂN DÂN HUYỆN CÌNH CHÁNH, THÀNH PHỐ HỒ CHÍ MINH

Thành phần giải quyết việc dân sự gồm có:

Thẩm phán - Chủ tọa phiên họp: Bà **Đỗ Thị Duy Linh**.

Thư ký phiên họp: Bà **Nguyễn Thị Hiền**

Đại diện Viện kiểm sát nhân dân huyện Bình Chánh tham gia phiên họp: Bà **Phan Mỹ Dung** - Kiểm sát viên.

Ngày 31 tháng 10 năm 2018 tại trụ sở Tòa án nhân dân huyện Cình Chánh mở phiên họp sơ thẩm công khai giải quyết việc dân sự thụ lý số: 603/2018/TLST-VDS ngày 03 tháng 10 năm 2018 về việc "Tuyên bố một người mất năng lực hành vi dân sự" theo Quyết định mở phiên họp sơ thẩm giải quyết việc dân sự số 19/2018/QĐST-DS ngày 23 tháng 10 năm 2018, gồm những người tham gia tố tụng sau đây:

1. Người yêu cầu giải quyết việc dân sự: Bà Nguyễn Thị Phương T**,** sinh năm: 1966;

Địa chỉ: A1/9 Khu phố A, thị trấn B, huyện C, Thành phố Hồ Chí Minh.

2. Người có quyền lợi nghĩa vụ liên quan: Ông Nguyễn Thái S**,** sinh năm 1933;

Địa chỉ: A1/9 Khu phố A, thị trấn B, huyện C, Thành phố Hồ Chí Minh.

NỘI DUNG VIỆC DÂN SỰ:

Bà Nguyễn Thị Phương T yêu cầu Tòa án tuyên bố bà Nguyễn Thị T1**,** sinh năm 1938; Địa chỉ: A1/9 Khu phố A, thị trấn B, huyện C, Thành phố Hồ Chí Minh là người mất năng lực hành vi dân sự.

Tại phiên họp, đại diện Viện kiểm sát nhân dân huyện Bình Chánh phát biểu ý kiến của Viện kiểm sát về việc giải quyết việc dân sự như sau: Căn cứ kết luận pháp y tâm thần số 4390/2018/KLGĐTC ngày 11/10/2018 của Trung tâm pháp y tâm thần khu vực Thành phố Hồ Chí Minh kết luận giám định đối với bà Nguyễn Thị T1 thể hiện bà T1 bị bệnh sa sút tâm thần không biệt định (F03-ICD10), mất khả năng nhận thức và điều khiển hành vi. Do đó, đề nghị Tòa án

nhân dân huyện Cình Chánh căn cứ khoản 1 Điều 22 Bộ luật dân sự năm 2015, chấp nhận yêu cầu của bà Nguyễn Thị Phương T, tuyên bố bà Nguyễn Thị T1 là người mất năng lực hành vi dân sự.

NHẬN ĐỊNH CỦA TÒA ÁN:

Sau khi nghiên cứu các tài liệu, chứng cứ có trong hồ sơ việc dân sự được thẩm tra tại phiên họp; ý kiến của các đương sự và đại diện Viện kiểm sát tại phiên họp, Tòa án nhân dân huyện Bình Chánh nhận định:

[1] Bà Nguyễn Thị Phương T yêu cầu tuyên bố bà Nguyễn Thị T1**,** sinh năm 1938; Địa chỉ: A1/9 Khu phố A, thị trấn B, huyện C, Thành phố Hồ Chí Minh là người mất năng lực hành vi dân sự. Bà T1 có nơi cư trú tại huyện C, Thành phố Hồ Chí Minh, nên căn cứ khoản 1 Điều 27, điểm a khoản 2 Điều 35 và điểm a khoản 2 Điều 39 Bộ luật tố tụng dân sự năm 2015, Tòa án nhân dân huyện Bình Chánh có thẩm quyền giải quyết việc dân sự nêu trên.

[2] Căn cứ bản sao giấy khai sinh số 120 Quyển số 01 ngày 16/10/1981 của Ủy ban nhân dân xã D, huyện C, Thành phố Hồ Chí Minh thể hiện bà Nguyễn Thị Phương T là con của bà Nguyễn Thị T1 và ông Nguyễn Thái S.

[3] Tại bản kết luận pháp y tâm thần số 4390/2018/KLGĐTC ngày 11/10/2018 của Trung tâm pháp y tâm thần khu vực Thành phố Hồ Chí Minh kết luận giám định đối với bà Nguyễn Thị T1**,** sinh năm 1938; Địa chỉ: A1/9 Khu phố A, thị trấn B, huyện C, Thành phố Hồ Chí Minh như sau:

[4] - Về y học: Đương sự bị bệnh sa sút tâm thần không biệt định (F03-ICD10).

[5] - Về khả năng nhận thức và điều khiển hành vi: Đương sự mất khả năng nhận thức và điều khiển hành vi.

[6] Khoản 1 Điều 22 Bộ luật dân sự năm 2015 quy định: "*Khi một người do bị bệnh tâm thần hoặc mắc bệnh khác mà không thể nhận thức, làm chủ được hành vi của mình thì theo yêu cầu của người có quyền, lợi ích liên quan, Toà án ra quyết định tuyên bố mất năng lực hành vi dân sự trên cơ sở kết luận của tổ chức giám định"*.

[7] Đối chiếu bản kết luận giám định, lời khai của người yêu cầu, các tài liệu chứng cứ khác có trong hồ sơ với quy định nêu trên, việc bà Nguyễn Thị Phương T yêu cầu tuyên bố bà Nguyễn Thị T1 là người mất năng lực hành vi dân sự là có cơ sở, phù hợp với quy định của pháp luật nên được Tòa án chấp nhận yêu cầu.

[8] Về lệ phí: Bà Nguyễn Thị Phương T chịu lệ phí Tòa án theo Điều 149 Bộ luật tố tụng dân sự và Điều 6 Nghị quyết số 326/2016/UBTVQH14 ngày 30/12/2016 của Ủy ban Thường vụ Quốc hội quy định về mức thu, miễn, giảm, thu, nộp, quản lý và sử dụng án phí và lệ phí Tòa án.

QUYẾT ĐỊNH:

Căn cứ vào khoản 1 Điều 27, điểm a khoản 2 Điều 35, điểm a khoản 2 Điều 39, khoản 1 Điều 149, Điều 372, Điều 376 và Điều 378 Bộ luật tố tụng dân sự năm 2015;

Căn cứ vào khoản 1 Điều 22 Bộ luật dân sự năm 2015;

Căn cứ vào Điều 6 Nghị quyết số 326/2016/UBTVQH14 ngày 30/12/2016 của Ủy ban Thường vụ Quốc hội quy định về mức thu, miễn, giảm, thu, nộp, quản lý và sử dụng án phí và lệ phí Tòa án;

- Tuyên bố bà Nguyễn Thị T1**,** sinh năm 1938; Địa chỉ: A1/9 Khu phố A, thị trấn B, huyện C, Thành phố Hồ Chí Minh là người mất năng lực hành vi dân sự kể từ khi quyết định này có hiệu lực pháp luật.

- Lệ phí sơ thẩm giải quyết việc dân sự: Bà Nguyễn Thị Phương T chịu 300.000 đồng (ba trăm ngàn đồng) lệ phí Tòa án, được cấn trừ vào số tiền số tiền tạm ứng lệ phí 300.000 đồng (ba trăm ngàn đồng) theo biên lai thu tạm ứng án phí, lệ phí Tòa án số AA/2018/0006018 ngày 20/9/2018 của Chi cục Thi hành án dân sự huyện Cình Chánh, Thành phố Hồ Chí Minh. Bà T đã nộp đủ lệ phí.

- Quyền kháng cáo, kháng nghị: Bà T có quyền kháng cáo trong thời hạn 10 (mười) ngày kể từ ngày Tòa án ra quyết định; ông S có quyền kháng cáo trong thời hạn 10 (mười) ngày tính từ ngày nhận được quyết định giải quyết việc dân sự hoặc kể từ ngày quyết định đó được thông báo, niêm yết; Viện kiểm sát nhân dân huyện Cình Chánh có quyền kháng nghị quyết định giải quyết việc dân sự trong thời hạn 10 ngày; Viện kiểm sát nhân dân Thành phố Hồ Chí Minh có quyền kháng nghị trong thời hạn 15 ngày, kể từ ngày Tòa án ra quyết định.

Nơi nhận:
- TAND TP.HCM; (1)
- VKSND H.BC; (2)
- Các đương sự; (2)
- UBND thị trấn B Huyện C, TPHCM; (1)
- Lưu: hồ sơ, VT. (3)

THẨM PHÁN – CHỦ TỌA PHIÊN HỌP
(ĐÃ KÝ VÀ ĐÓNG DẤU)

Đỗ Thị Duy Linh